TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2022/HS-ST
Ngày: 17/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Lường Xuân Thu.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Đinh Xuân Thủy; Bà Hoàng Thị Anh.
- *Thư ký phiên toà*: Bà Lã Thu Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:* Ông La Văn Xôm - Kiểm sát viên.

Ngày 17/6/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2022/TLST-HS, ngày 27/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2022/QĐXXST-HS ngày 04/5/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2022/HSST-QĐ ngày 17/5/2022 đối với bị cáo:

Lò Văn S - Sinh ngày 06/8/1965 tại huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản C, xã Thân Thuộc, huyện T Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/10; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn Th (đã chết) và bà: Hà Thị X – sinh năm 1937; Gia đình có 08 anh, chị, em bị cáo là con thứ năm; Vợ: Lò Thị N – sinh năm 1965; Bị cáo có 05 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ hồi 17giờ 00 phút ngày 07/02/2022, tạm giam từ ngày 16/02/2022 đến ngày 25/02/2022 được thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh. (Vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Bà Lò Thị N – Sinh năm 1965. Trú tại: Bản C, xã Thân Thuộc, huyện T Uyên, tỉnh Lai Châu. (Vắng mặt tại phiên tòa có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 07/02/2022, Lò Văn S điều khiển mô tô của gia đình đi từ nhà Sơn ở Bản C, xã Thân Thuộc, huyện T Uyên, tỉnh Lai Châu xuống bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, mục đích tìm mua

Heroine để sử dụng. Tại bản Noong Thăng, S gặp và mua của một người đàn ông dân tộc Mông không rõ lai lịch 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng. Mua được Heroine, S cất giấu trong túi quần bên trái mặc trên người rồi điều khiển xe mô tô đi về. Đến 14 giờ 50 phút cùng ngày, Lò Văn S về đến bản Khì 1, xã Phúc Than, huyện Than Uyên thì gặp tổ công tác Công an huyện Than Uyên dừng xe kiểm tra. Lò Văn S đã tự giác giao nộp gói Heroine cho Công an huyện Than Uyên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 25U1 – 031.81.

Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 31/KLGĐ ngày 07/02/2022 của người giám định theo vụ việc và bản Kết luận giám định số 181/KL-KTHS ngày 11/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Lò Văn S có tổng khối lượng 0,43 gam, là ma túy, loại: Heroine.

Vật chứng của vụ án gồm: 0,43 gam Heroine, đã trích gửi giám định 0,13 gam, còn lại 0,30 gam; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 bì niêm phong ban đầu; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 25U1 – 031.81.

Đối với chiếc xe mô tô thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn S. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản chung hợp pháp của gia đình bị can Lò Văn S và vợ là Lò Thị N, sinh năm 1965, trú tại Bản C, xã Thân Thuộc, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Khi Lò Văn S dùng xe làm phương tiện đi mua Heroine, Lò Thị N không biết nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho Lò Thị N.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 0,30 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu hồng và 01 bì niêm phong ban đầu, đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án huyện Than Uyên.

Tại bản cáo trạng số: 42/CT –VKS, ngày 25/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Lò Văn S về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Than Uyên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn S phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

Về hình phạt: Đề nghị HĐXX Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn S từ 20 năm đến 26 tháng tù.

Không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo và xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lò Văn S, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lò Thị N đều có đơn xin được xét xử vắng mặt vì lý do khách quan và được Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 07/02/2022, tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Lò Văn S đã mua trái phép 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng của một người đàn ông không rõ lai lịch, mục đích để sử dụng. Đến 14 giờ 50 phút cùng ngày, tại bản Khì 1, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Lò Văn S bị Công an huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong túi quần của Sơn 01 gói Heroine có khối lượng 0,43 gam. Hành vi nêu trên của bị cáo Lò Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội: " *Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 – Bộ luật hình sự. Nội dung bản cáo trạng truy tố, căn cứ đề nghị củaViện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Bị cáo Lò Văn S là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được Heroine là chất ma túy gây nghiện, hủy hoại sức khỏe con người và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, nên Nhà nước nghiêm cấm và xử phạt nghiêm khắc. Nhưng với lối sống buông thả, ăn chơi, đua đòi, coi thường pháp luật. Do nghiện chất ma túy ngày 07/02/2022 bị cáo cố ý thực hiện hành vi mua trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,43 gam nhằm mục đích để sử dụng cho nhu cầu thấp hèn của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Nên cần phải xử lý thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời

gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét về nhân thân: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Lò Văn S đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xét giảm phần nào khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ đều cho thấy gia đình bị cáo còn đang khó khăn, bị cáo không đảm nhiệm chức vụ nghề nghiệp gì, do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án gồm: 01 bì niêm phong bên trong đựng 0,30 gam Heroine; 01 phong bì Công an huyện Than Uyên bên trong đựng 01mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu. Xét thấy số vật chứng này là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc Heroine, bị cáo Lò Văn S khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không rõ lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lò Thị N (vợ bị cáo S) là đồng sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô mà Lò Văn S sử dụng làm phương tiện đi mua Heroine. Quá trình điều tra xác định bà N không biết việc S dùng xe đi mua Heroine nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Lò Thị Nính là có căn cứ.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lò Văn S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn S phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*

2.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Lò Văn S 20** *(hai mươi)* tháng tù. Khấu trừ 19 ngày tạm giữ, tạm giam *(Từ ngày 07/02/2022 đến ngày 25/02/2022)*. Thời hạn tù còn lại là **19** tháng **11** ngày, được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

3. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong đựng 0,30 gam Heroine; 01 phong bì Công an huyện Than Uyên bên trong đựng 01mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên lập ngày 04/5/2022).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Lò Văn S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định, lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Than Uyên.*
- *VKSND tỉnh Lai Châu.*
- *Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu.*
- *Bị cáo; Người có QLNVLQ.*
- *CA huyện Than Uyên.*
- *CQTHAHS huyện Than Uyên.*
- *Chi cục THADS huyện Than Uyên.*
- *Sở tư pháp tỉnh Lai Châu.*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Xuân Thu